

PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO ...

TRƯỜNG TIỂU HỌC

--- ❧ ✧ ❧ ---

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

ĐỀ TÀI:

**THỰC HIỆN MỘT SỐ BIỆN PHÁP CẢI THIỆN VÀ
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG MÔN ĐẠO ĐỨC Ở LỚP 3**

(Bộ sách Chân trời sáng tạo)



Lĩnh vực: ...

Họ và tên tác giả:

Đơn vị:

Năm học: 20....- 20...

MỤC LỤC

I. PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài:	1
2. Mục đích nghiên cứu:	3
3. Đối tượng nghiên cứu:	3
4. Phương pháp nghiên cứu:	3
4.1. Phương pháp quan sát trực quan :	3
4.2. Phương pháp đọc sách, tài liệu:	3
4.3. Phương pháp thống kê, so sánh:	3
II. NỘI DUNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM	4
1. Cơ sở lí luận:	4
1.1 Mục tiêu môn đạo đức lớp 3	4
1.2. Giới thiệu vở bài tập Đạo đức 3.....	Error! Bookmark not defined.
1.3. Một số phương pháp dạy – học môn Đạo đức ở lớp 3	4
2. Thực trạng vấn đề trước khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm	5
2.1. Thuận lợi:	5
2.2. Khó khăn:	5
2.3. Nguyên nhân	6
3. Các biện pháp đã sử dụng để nâng cao chất lượng môn Đạo đức ở lớp 3B.	7
3.1. Chuẩn bị tốt các tư liệu, phương tiện hỗ trợ cho bài học:	7
3.2. Sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy – học môn Đạo đức ở lớp 3:	10
a. Phương pháp động não:	13
b. Phương pháp đóng vai:	14
c. Phương pháp trò chơi:	17
d. Phương pháp thảo luận nhóm:	22
3.3. Sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy - học	25
3.4. Đánh giá kết quả học tập môn Đạo đức ở học sinh lớp 3 trên tất cả các mặt: tri thức, thái độ, kỹ năng, hành vi ứng xử của các em ở gia đình, nhà trường và cộng đồng.....	26

4. Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm đối với hoạt động giáo dục, với bản thân, đồng nghiệp và nhà trường.....	26
II. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ.....	28
Kết luận:	28

I. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài:

Đất nước ta đang trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Công cuộc đổi mới kinh tế xã hội đang diễn ra từng ngày, từng giờ trên khắp đất nước. Nó đòi hỏi phải có những lớp người lao động mới, có bản lĩnh, có năng lực, chủ động sáng tạo. Dám nghĩ, dám làm thích ứng được với thực tiễn xã hội luôn thay đổi và phát triển. Nhu cầu này đòi hỏi phải có ngành giáo dục phải có sự thay đổi cho phù hợp với tình hình đất nước. Và thực sự ngành giáo dục đã từng bước thay đổi, thể hiện qua sự xác định mục đích giáo dục đào tạo, hay nói đúng hơn là phát triển toàn diện về nhân cách con người thể hiện qua hai mặt là: *“Tài và Đức”*. Muốn làm được điều này, ngành giáo dục phải tạo điều kiện để học sinh phát huy năng lực về văn hóa cũng như về phẩm chất đạo đức ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường. Nhân cách trẻ được hình thành và phát triển thông qua các hoạt động có ý thức. Chính trong quá trình sống, học tập, lao động, giao lưu, vui chơi giải trí... các em đã hình thành và phát triển nhân cách của mình. Bác Hồ đã từng nói:

“Ngày nay chúng ta là Nhi đồng, ít năm sau chúng ta sẽ là công nhân, cán bộ. Vì vậy chính phủ, các đoàn thể và tất cả các đồng bào có trách nhiệm giúp sức vào việc giáo dục nhi đồng...” Để mai sau xã hội có những người chủ xứng đáng, có những người công dân tốt thì hôm nay thế hệ đi trước phải có trách nhiệm dạy dỗ, định hướng cho các em con đường đúng đắn. Không nơi nào khác trường học chính là nơi kết tinh trình độ văn minh của xã hội trong công tác giáo dục trẻ em. Trong giáo dục đào tạo con người mới con người phát triển toàn diện, chúng ta không chỉ dạy cho các em giỏi về văn hóa mà còn phải làm tốt công tác giáo dục hành vi, phẩm chất đạo đức cho các em ở lứa tuổi tiểu học. Đặc biệt là giáo dục các em học sinh trong giai đoạn đầu cấp (học sinh lớp 3). Người xưa đã dạy: *“Dạy con từ thuở còn thơ”*. Qua nhiều năm giảng dạy ở trường Tiểu học, tôi nhận thấy việc giáo dục hành vi, phẩm chất đạo đức cho các em là vô cùng cần thiết. Thông qua môn học Đạo đức các em có những hiểu biết ban đầu về một số

những chuẩn mực hành vi đạo đức và pháp luật phù hợp với lứa tuổi tiểu học nói chung và học sinh lớp 3 nói riêng, từng bước hình thành cho học sinh những kỹ năng nhận xét, đánh giá hành vi ứng xử phù hợp của bản thân và những người xung quanh theo chuẩn mực trong các mối quan hệ và tình huống đơn giản, cụ thể của cuộc sống. Từng bước hình thành cho các em thái độ tự trọng, tự tin vào khả năng của bản thân, có trách nhiệm với hành động của mình, biết yêu thương tôn trọng mọi người; luôn mong muốn đem lại niềm vui, hạnh phúc cho mọi người, yêu cái thiện, cái đúng, cái tốt; không đồng tình với hành vi, việc làm sai.

Thực tiễn cho thấy kết quả giáo dục đạo đức đang có sự giảm sút nghiêm trọng. Hiện nay, trong điều kiện của kinh tế thị trường và cạnh tranh. Do bị xoáy vào vòng xoáy của cơ chế thị trường mà nhiều phụ huynh ít còn thời gian, sức lực dành cho việc kiểm tra, giáo dục con cái. Hoặc không ít phụ huynh chiều chuộng con quá mức, muốn gì được đó... Ngoài ra, sự bùng nổ của công nghệ thông tin (cả tích cực lẫn tiêu cực), các trò chơi bạo lực trên mạng Internet ... đã ảnh hưởng rất lớn đến học sinh. Mà tâm lý học sinh tiểu học thích “bắt chước” nên hành vi đạo đức của các em có thể thu nhận qua việc giao tiếp, tranh ảnh, sách báo, phim, truyện ... nhưng các em chưa biết phân biệt để tự lựa chọn hành vi đạo đức phù hợp cho mình. Chính vì vậy, những chuẩn mực hành vi đạo đức giáo dục trẻ phải được gia đình, nhà trường, xã hội cung cấp và uốn nắn ngay từ nhỏ. Từ lớp 3 các em đã được thầy cô xây dựng những hành vi, chuẩn mực đạo đức phù hợp với lứa tuổi của các em thông qua môn Đạo đức. Đây cũng là điểm tựa định hướng cho việc hình thành thái độ và kỹ năng, hành vi đạo đức cho các em.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, trong quá trình giảng dạy, đặc biệt là giảng dạy môn Đạo đức ở lớp 3. Vậy làm thế nào để học sinh tiếp thu kiến thức đã học một cách nhẹ nhàng, sinh động, không nhàm chán, không bị áp đặt, gò bó hay gượng ép? Chuyển tải đến các em cảm giác “***Học mà chơi, chơi mà học***” Tôi đã áp dụng một số biện pháp trong quá trình giảng dạy và đạt được một số hiệu quả nhất định với sáng kiến: “***Thực hiện một số biện pháp cải thiện và nâng cao***

an tí hơn”. Sau khi giáo viên cho các em nhận biết “thế nào là an toàn giao thông khi đi bộ” qua các hình ảnh trong bài tập 2. Giáo viên sẽ phải liên hệ thực tế bằng câu hỏi “Em cảm thấy như thế nào khi tuân thủ các quy tắc an toàn giao thông khi đi bộ?”. Trả lời được câu hỏi này học sinh sẽ nhận biết được sự cần thiết của việc tuân thủ an toàn giao thông khi đi bộ. Từ đó các em sẽ có ý thức an toàn khi tham gia giao thông cho bản thân và cho xã hội.

Giáo viên có thể sưu tầm nội dung các bài về về an toàn giao thông như:

Quy định giao thông

Và nhớ lấy câu:

“An toàn là bạn

Tai nạn là thù”

Khắc ghi mãi nhé

Nghe này nói khẽ

Mục đích đến đây

Tuyên truyền điều hay

Về giao thông đó

Niềm vui đã rõ

Học hỏi nhiều điều

Phần thưởng bao nhiêu

Chúng tôi vui nhận

Lời chào thân mật

Mời bạn lắng nghe

Rồi cùng chia sẻ

Cùng nhau góp ý

Xin mời quý vị

Cho tràng pháo tay

Để đội chúng tôi

Tự tin hơn nữa

Với bài đồng dao này các em sẽ hiểu được khi tuân thủ an toàn giao thông sẽ mang lại hạnh phúc cho bản thân và xã hội. Bài đồng dao có vần điệu dễ thuộc, dễ nhớ nên các em nhớ rất nhanh và GV khuyến khích các em ghi nhớ để sử dụng thành trò chơi hằng ngày.

Ví dụ 2: Khi dạy học sinh đến nội dung “Tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở lớp, ở trường” (trang 23 Đạo đức 3 bộ sách Chân trời sáng tạo)

Bài 5: TÍCH CỰC HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ Ở LỚP, Ở TRƯỜNG

Mục tiêu

- Nêu được một số biểu hiện của tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở lớp, ở trường;
- Biết được vì sao phải tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở lớp, ở trường;
- Hoàn thành nhiệm vụ ở lớp, ở trường đúng kế hoạch, có chất lượng;
- Nhắc nhở bạn bè tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở lớp, ở trường.

Khởi động

Hát bài hát *Đội em làm kế hoạch nhỏ* (Nhạc và lời: Phong Nhã) và thực hiện yêu cầu



Ngoài việc sử dụng các tranh ảnh trong SGK phóng to, GV cần sưu tầm thêm các tư liệu để giờ dạy đạt hiệu quả như: điều 28 công ước QT về QTE và bài hát “ Tới lớp, tới trường ” (Hoàng Vân). Trước khi vào bài học, GV cho HS nghe bài hát: “ Tới lớp, tới trường”. Sau khi nghe bài hát xong, GV hỏi HS: Em có thích đi học không? Em có yêu ngôi trường của mình không? Vì sao? Sau đó GV giới thiệu vào bài học.

Phản tự liên hệ: Giáo viên hỏi: Bạn nào ở lớp mình luôn đi học đúng giờ?

- Học sinh suy nghĩ, trả lời.

- Em cần làm gì để đi học đúng giờ ?

Sau khi HS trả lời, Giáo viên kết luận:

Được đi học là quyền lợi của trẻ em. Đi học đúng giờ giúp em thực hiện tốt quyền được đi học của mình. Để đi học đúng giờ, cần phải:

- + Chuẩn bị đầy đủ quần áo, sách vở từ tối hôm trước, không thức khuya.
- + Để đồng hồ báo thức hoặc nhờ bố mẹ gọi dậy cho đúng giờ.
- + Tập thói quen dậy sớm, đúng giờ.

3.2. Sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy – học môn Đạo đức ở lớp

3:

Mỗi phương pháp và hình thức dạy – học môn Đạo đức đều có mặt mạnh và mặt hạn chế riêng, phù hợp với từng loại bài riêng, từng khâu riêng của tiết học. Vì vậy không quá lạm dụng hoặc phủ định hoàn toàn một phương pháp và hình thức dạy học nào. Điều quan trọng là căn cứ vào nội dung, tính chất từng bài; căn cứ vào trình độ học sinh và năng lực, sở trường của giáo viên; căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng đối tượng học sinh mà lựa chọn, sử dụng kết hợp các phương pháp và hình thức dạy học một cách hợp lý và đúng mức.

*Ví dụ: Khi dạy bài 7 “Quan tâm đến hàng xóm, láng giềng” (**trang 34 Đạo đức 3 bộ sách Chân trời sáng tạo**)

+ Ở học sinh lớp 3 cần tổ chức những trò chơi nhỏ, đơn giản, phù hợp với tình hình lớp học, gây hứng thú cho học sinh. Trò chơi phải dễ tổ chức và dễ thực hiện, phải phù hợp với chủ đề Đạo đức và đảm bảo tính giáo dục, nhằm mục đích củng cố hoặc khắc sâu nội dung bài học. Phù hợp với đặc điểm và trình độ học sinh, với thời gian, hoàn cảnh điều kiện thực tế của lớp.

+ Trò chơi chuẩn bị chu đáo, hình thức tổ chức phải đa dạng phong phú. Thay đổi nội dung trò chơi để học sinh không bị nhàm chán.

+ Cần quy định rõ thời gian chơi (không quá 5 phút).

+ Luật chơi phải giới thiệu rõ ràng: nội dung trò chơi, cách tổ chức, cách tính điểm. (Nếu cần giáo viên có thể vừa hướng dẫn, vừa thực hiện mẫu).

+ Trò chơi phải đảm bảo huy động nhiều học sinh tham gia, mang tính tập thể. Học sinh phải nắm được quy tắc chơi và tôn trọng luật chơi.

+ Khi tổ chức trò chơi thi đua tránh để học sinh đặt nặng vấn đề hơn thua trong khi chơi.

+ Tạo điều kiện để học sinh tham gia, tổ chức, điều khiển toàn bộ các khâu của trò chơi (Chuẩn bị, tiến hành, đánh giá sau trò chơi).

+ Địa điểm chơi phải đảm bảo an toàn cho học sinh trong khi tham gia trò chơi.

+ Có thể đưa ra các tiêu chí cho nhóm thắng trong trò chơi, nhằm động viên khuyến khích các em khi tham gia chơi. Mặt khác cũng cần khích lệ động viên những nhóm chưa hoàn thành nhiệm vụ tránh cho các em sự lúng túng, mất tự tin khi chơi.

Ví dụ: Khi dạy Bài 11: Em xử lý bất hòa với bạn bè (trang 50 Đạo đức 3 bộ sách Chân trời sáng tạo)

Bài 11: EM XỬ LÝ BẤT HOÀ VỚI BẠN BÈ

Mục tiêu

- Thực hiện được một số cách đơn giản, phù hợp để xử lý bất hoà với bạn bè;
- Sẵn sàng giúp bạn bè xử lý bất hoà với nhau.

Khởi động

Đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi

CHÚNG TA CÙNG BÌNH TĨNH

Hôm qua, Cốm mượn quyển truyện tranh yêu thích của Na để xem. Hôm nay nhận lại, Na phát hiện quyển truyện bị rách vài trang. Na tức giận và trách Cốm. Cốm bất ngờ vì mình không làm rách truyện của bạn. Vì vậy, Cốm nổi cáu và tranh cãi với Na. Cuối cùng, cả hai đều khóc. Thấy vậy, Tin chạy đến ngăn hai bạn. Tin khuyên:

– Mình bình tĩnh nói chuyện với nhau nhé!

Sau đó, Na nhận ra mình trách nhầm Cốm vì quyển truyện đã bị rách trước khi Cốm mượn. Na xin lỗi Cốm và cả hai làm lành với nhau.



Bài tập 3: Hãy nói mỗi tranh dưới đây với NÊN hoặc KHÔNG NÊN cho phù hợp: Với bài tập này tôi áp dụng cho học sinh phương pháp trò chơi “*Tiếp sức*”

- Giáo viên treo tranh cho học sinh quan sát.
- Phổ biến luật chơi:
 - + Chia làm 3 nhóm, 2 nhóm cử đại diện 5 em xếp thành 2 hàng dọc. Nhóm còn lại làm cổ động viên và ban giám khảo.
 - + Khi nghe hiệu lệnh bắt đầu, 2 em đầu 2 nhóm lên nói hình vẽ với việc làm tương ứng, sau đó chuyển bút cho bạn thứ 2 cứ như thế cho đến bạn cuối cùng. Mỗi học sinh chỉ được phép nói 1 hình tương ứng. Nhóm nào thực hiện nhanh và chính xác nhóm đó thắng cuộc.
 - + Nhóm thứ 3 nhận xét kết quả của 2 nhóm vừa thi đua với nhau.
 - + Qua trò chơi giáo viên cho học sinh giải thích vì sao các em chọn việc làm nào nên và việc làm nào không nên.
- + Giáo viên kết luận:
- * Việc nên làm: tranh 2, 3, 5

* Việc không nên làm: tranh 1,4

+ Qua trò chơi theo nội dung bài tập trên, giáo viên có thể cho học sinh tự liên hệ kể các tấm gương về lễ phép và nhường nhịn em nhỏ trước lớp.

- Trò chơi “**Tiếp sức**” có thể áp dụng với nhiều bài tùy theo sự linh động của giáo viên theo kiến thức của mỗi bài. Đây là trò chơi mang tính thi đua.

- Ngoài ra còn dạng trò chơi không mang hình thức thi đua mà qua trò chơi học sinh thể hiện được hành vi, chuẩn mực một cách đúng đắn để vận dụng vào thực tế cuộc sống.

Ví dụ: Khi dạy 8: Khám phá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân (trang 38 Đạo đức 3 bộ sách Chân trời sáng tạo)

Chủ đề: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

Bài 8: KHÁM PHÁ ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU CỦA BẢN THÂN

Mục tiêu

- Nêu được một số điểm mạnh, điểm yếu của bản thân;
- Biết vì sao phải biết điểm mạnh, điểm yếu của bản thân;
- Thực hiện được một số cách đơn giản tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

Khởi động

Tham gia trò chơi *Thám tử nhí* và trả lời câu hỏi



Làm thế nào mà các bạn đoán được đó là ai?

Kiến tạo tri thức mới

1. Quan sát tranh và cho biết các bạn trong tranh có điểm mạnh, điểm yếu nào

Bài tập 1: Trò chơi: “**Giới thiệu điểm mạnh**”

- Giáo viên cho 5 học sinh lên chơi giới thiệu về tên của mình với các bạn. Các em cùng hô 1, 2, 3 ai ra thì được giới thiệu điểm mạnh của mình với các bạn trước. Sau khi tự giới thiệu xong học sinh được tự chỉ định một bạn khác tiếp tục tự giới thiệu điểm mạnh của mình và điểm mạnh vừa chọn mình. Cứ như thế lần lượt cho đến khi tất cả các em đều được giới thiệu điểm mạnh.

LIÊN HỆ TẢI MẪU



ZALO: 0833206833



Nội dung: Tải mã skkn *****



Phí tải: 100.000 VNĐ



Chỉ nhận thanh toán qua STK

